

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vàng Xuân Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Cường; Bà Bé Thị Bằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Tiến Dũng -Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hòa - Kiểm sát viên trung cấp; ông Nguyễn Hữu Toàn – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Xuân Tr**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1994 tại huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKTT: Xóm Tây Lễ, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Ngọc B, sinh năm 1969 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1971; có vợ là Vũ Thị O, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 25/02/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1- Anh Lù A Q, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản Sì Thâu Chải, xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

2- Anh Lò Anh S, sinh năm 2000; Địa chỉ: Bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

3- Anh Lê Xuân C, sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp 2, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

- Ông Lò Văn Th, sinh năm 1972; Địa chỉ: Bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù bị cáo Đỗ Xuân Tr không có nghề nghiệp ổn định, không có thẩm quyền và khả năng xin cho người khác đi học tại các trường thuộc Công an nhân dân nhưng vì mục đích chiếm đoạt tài sản nên trong thời gian đầu năm 2022, Tr đã nhiều lần đưa ra các thông tin gian dối để nhiều người bị hại tin tưởng, chuyển tiền nhờ Tr xin đi học tại các trường thuộc Công an nhân dân. Sau khi nhận được tiền, Tr đã sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào đầu tháng 01/2022, Tr liên lạc qua Zalo với bạn học cũ là anh Lù A Q sinh năm 2001, trú tại bản Sỉ Thâu Chải, xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu nói dối có một suất đi học tại trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang với chi phí 150.000.000 đồng, phải đặt cọc trước 50.000.000 đồng, được Q đồng ý làm hồ sơ theo học. Ngày 08/01/2022, anh Q sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển số tiền 50.000.000 đồng đến số tài khoản 48010000804278 của Tr mở tại ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Nam Định để đặt cọc. Sau đó Tr nhiều lần nhắn tin, gọi điện bảo anh Q tiếp tục chuyển tiền để lo việc đi học, nên ngày 16/01/2022, anh Q chuyển thêm 40.000.000 đồng đến tài khoản số 0986070010 của Tr mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội, ngày 25/01/2022, anh Q tiếp tục chuyển số tiền 15.000.000 đồng đến tài khoản số 902014282658 của Tr mở tại ngân hàng Woori Việt Nam. Để tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, Tr thông qua mạng xã hội Facebook đặt làm giả giấy báo nhập học của trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang mang tên Lù A Q rồi gửi bản chụp qua Zalo để anh Q tin tưởng và chuyển thêm số tiền 45.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội của Tr vào ngày 14/02/2022. Toàn bộ số tiền nhận được từ anh Q, Tr sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Cũng với thủ đoạn như trên, vào đầu tháng 01/2022 Tr tiếp tục nhắn tin nói chuyện với anh Lò Anh S sinh năm 2000, trú tại bản Chang, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu nói dối có một suất đi học

tại trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang với chi phí 270.000.000 đồng. Anh S đồng ý làm hồ sơ theo học nên ngày 10/01/2022, ông Lò Văn Th là bố đẻ của anh S chuyển số tiền 50.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội của Tr. Sau khi nhận được tiền, Tr viết giấy biên nhận nhận cọc số tiền 70.000.000 đồng rồi chụp ảnh gửi qua Zalo cho anh S, nhưng vì nghi ngờ Tr lừa đảo nên gia đình anh S muốn rút hồ sơ, Tr yêu cầu phải chuyển thêm 20.000.000 đồng, đủ số tiền như giấy biên nhận mới rút được hồ sơ và lấy được tiền về, nên ngày 19/01/2022 ông Th tiếp tục chuyển thêm số tiền 20.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần quân đội của Tr. Để tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, Tr tiếp tục đặt làm giả giấy báo nhập học của trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang mang tên Lò Anh S rồi gửi bản chụp qua Zalo để anh S và gia đình anh S tin tưởng và chuyển thêm tiền nhưng không được. Toàn bộ số tiền nhận được từ anh S, Tr sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Cũng với thủ đoạn như trên, vào cuối tháng 01/2022, Tr tiếp tục nhắn tin với anh Lê Xuân C sinh năm 2000, trú tại Ấp 2, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang nói dối có ba suất đi học tại trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 1 với giá 270.00.000 đồng/suất, được anh C đồng ý làm hồ sơ và ngày 28/01/2022, anh C sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển số tiền 15.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội của Tr để xin ra Miền bắc học, sau khi nhận được tiền Tr sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, Tr còn nhắn tin liên lạc với nhiều người khác qua Zalo, Facebook nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng những người này cảnh giác nên Tr không thực hiện được hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Đỗ Xuân Tr về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân Tr phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2022. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho những người bị hại với tổng số tiền 235.000.000 đồng, những người bị hại đã nhận đủ số tiền và không đề nghị bồi

thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu sung, hóa giá sung ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, kèm theo một sim điện thoại là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Về án phí hình sự sơ thẩm, xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra không bị ép cung, dùng nhục hình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Trong thời gian từ tháng 01 đến tháng 02 năm 2022, tại địa bàn tỉnh Lai Châu và một số tỉnh thành khác, bị cáo Đỗ Xuân Tr đã đưa ra các thông tin gian dối, giới thiệu có khả năng xin đi học tại các trường thuộc Công an nhân dân để các bị hại gồm: anh Lò A Q, anh Lò Anh S, anh Lê Xuân C tin tưởng, chuyển tổng số tiền 235.000.000 đồng cho Tr. Sau khi nhận được tiền, Đỗ Xuân Tr đã chiếm đoạt và sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Vì vậy, cáo trạng và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn nơi bị cáo và các bị hại cư trú. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết và nhận thức được hành vi lừa đảo của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi bất chính mà bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.2] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình trả lại cho những người bị hại tổng số tiền là 235.000.000 đồng (trả cho bị hại anh Lù A Q là 150.000.000đ, anh Lò Anh S là 70.000.000đ và anh Lê Xuân C là 15.000.000đ) và những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2012 được Bộ tư lệnh Cảnh sát cơ động tặng giấy khen trong học tập, huấn luyện chiến sỹ mới; về nhân thân có cụ là bà Đỗ Thị Ph được tặng thưởng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và có ông là người có công với cách mạng. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng phạt và làm gương cho những người khác đang có ý định phạm tội. Đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có việc làm và thu nhập không ổn định.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: (01) một điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, kèm một sim điện thoại là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tuyên tịch thu, hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại gồm: Lù A Q: 150.000.000đ, Lò Anh S: 70.000.000đ, Lê Xuân C: 15.000.000đ. Tất cả bị hại đã nhận đủ số tiền và không đề nghị bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngoài những người bị hại nêu trên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Xuân Tr khai nhận còn nhắn tin liên lạc với nhiều người khác qua Zalo, Facebook nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng những người này cảnh giác nên Tr không thực hiện được hành vi phạm tội nên không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi của Đỗ Xuân Tr đặt làm giả giấy báo nhập học qua mạng xã hội của trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang, trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 1 để gửi cho các bị hại và một số người khác. Kết quả điều tra do không thu thập được bản gốc các giấy báo nhập học này, không xác định được nhân thân, lý lịch của những người trực tiếp làm giả. Nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của Đỗ Xuân Tr, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân Tr phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Tr 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2022.

3. Xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước: (01) một điện thoại đi động nhãn hiệu VSMART màu ghi, máy đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354581112438750, số IMEI 2: 354581112438768 kèm theo một sim điện thoại, trên sim có các dãy số 8984048000007428086. Tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số IMEI, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

(Tình trạng vật chứng như mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Lai Châu được lập vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 8 năm 2022)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Xuân Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Trại Tạm giam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vàng Xuân Hiệp